

Bản án số: 49/2019/HS-ST

Ngày 16 - 7 - 2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐỒNG HỖ, TỈNH THÁI NGUYÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Lưu Thắng

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Nguyễn Thị Bích Hương.

2. Bà Hoàng Thị Tố Quyên.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Giang - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đồng Hỷ, tỉnh Thái Nguyên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đồng Hỷ, tỉnh Thái Nguyên tham gia phiên tòa: Ông Triệu Đức Hoàng - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 7 năm 2019 tại Hội trường Ủy ban nhân dân xã Nam Hòa, huyện Đồng Hỷ, tỉnh Thái Nguyên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 49/2019/TLST-HS ngày 07/6/2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 51/2019/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 7 năm 2019 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nông Văn C**, tên gọi khác: Không; sinh ngày 11/6/1997; Nơi đăng ký HKTT và chỗ ở: Xóm Đ, xã T, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Nùng; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hóa: 9/10; Nghề nghiệp: Công Nhân; Con ông: Nông Văn T, sinh năm 1973; Con bà: Hoàng Thị L, sinh năm 1976; Gia đình có 02 anh em, bị cáo là con thứ nhất; Vợ con: Chưa có. Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 20/4/2019 đến nay - Có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

Bà Hoàng Thị L, sinh năm 1976 (mẹ bị cáo) – Có mặt.

Trú tại: Xóm Đ, xã T, huyện Đ, Thái Nguyên.

- Người chứng kiến: Anh Trương Văn Q, sinh năm 1976 - Vắng mặt.

Trú tại: Xóm T, xã H, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 11 giờ 00 phút ngày 24/4/2019, tổ công tác Công an huyện Đồng Hỷ đang làm nhiệm vụ tại khu vực xóm T, xã H, huyện Đồng Hỷ, tỉnh Thái Nguyên đã phát hiện một nam thanh niên điều khiển xe mô tô trên đường có biểu hiện nghi vấn đến ma túy. Tổ công tác yêu cầu nam thanh niên dừng lại kiểm tra, người này chấp hành và khai là Nông Văn C, sinh năm 1997, trú tại xóm Đ, xã T, huyện Đ, Thái Nguyên. Quá trình kiểm tra, C tự giác lấy từ trong túi áo ngực bên trái C đang mặc ra một gói giấy bạc màu vàng, bên trong chứa chất bột màu trắng giao nộp cho tổ công tác (C khai nhận đó là Heroine của C). Ngoài ra, tổ công tác còn thu giữ tại túi quần phía trước C đang mặc 01 điện thoại di động vỏ màu đen, ngoài vỏ có chữ “mi” và 01 xe mô tô nhãn hiệu HONDA loại xe Future biển kiểm soát 20B2-187.21. Tổ công tác tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với C và thu giữ niêm phong vật chứng theo quy định. Hồi 14 giờ 20 ngày 20/4/2019, Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Đồng Hỷ tiến hành khám xét nơi ở của Nông Văn C ở xóm Đ, xã T nhưng không phát hiện thu giữ đồ vật tài liệu gì.

Cùng ngày, tiến hành cân xác định trọng lượng số chất bột màu trắng thu giữ của C có khối lượng 0,132 gam và lấy toàn bộ làm mẫu gửi giám định - ký hiệu A1.

Tại bản kết luận giám định số: 682/KL - PC09 ngày 26/4/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Thái Nguyên kết luận: Số chất bột màu trắng trong mẫu A1 gửi giám định là chất ma túy loại Heroine có khối lượng là 0,132 gam.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra, Nông Văn C đã khai nhận: C là đối tượng nghiện ma túy. Khoảng 9 giờ 30 phút ngày 20/4/2019, C một mình điều khiển xe mô tô từ nhà ở xóm Đ, xã T, huyện Đồng Hỷ, tỉnh Thái Nguyên đến khu vực chợ T với mục đích tìm mua heroine để sử dụng cho bản thân. Khi đến khu vực chợ T, C mua của một người đàn ông không quen biết 01 gói heroine với giá 300.000 đồng. Sau đó C cất số heroine vào túi áo ngực và đi về. Khi C về đến khu vực xóm T, xã H, huyện Đồng Hỷ thì gặp tổ công tác của Công an huyện Đồng Hỷ đang làm nhiệm vụ phát hiện bắt quả tang, thu hồi vật chứng như đã nêu trên.

Lời nhận tội của Nông Văn C phù hợp với các tài liệu chứng cứ thu thập được như: Biên bản bắt quả tang; lời khai người làm chứng; người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan, vật chứng thu giữ được; Kết luận giám định và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án.

Vật chứng vụ án gồm:

- 02 (hai) phong bì niêm phong còn nguyên vẹn ký hiệu: **A1, LK**.
- 01 (một) phong bì niêm phong có ký hiệu **ĐT** bên trong có 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu **mi**, vỏ màu đen có số IMEI: 865060038200786; IMEI: 865060038200794.
- 01 (một) chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA – Future màu sơn: Đen bạc, biển kiểm soát: 20B2-187.21, xe không có gương chiếu hậu.

Tại bản cáo trạng số 50/CT-VKSĐH, ngày 31/5/2019 Viện kiểm sát nhân dân huyện Đồng Hỷ, tỉnh Thái Nguyên đã truy tố Nông Văn C về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đồng Hỷ tham gia phiên tòa, sau khi phân tích nội dung vụ án, đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội, nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đã giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo như nội dung bản cáo trạng. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nông Văn C phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”;

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Đề nghị Hội đồng xét xử, xử phạt bị cáo từ 18 đến 24 tháng tù giam, thời hạn tù tính từ ngày 20/4/2019.

Vật chứng vụ án: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

+ Tịch thu tiêu hủy: 02 (hai) phong bì niêm phong còn nguyên vẹn ký hiệu: **A1, LK**.

+ Tạm giữ để đảm bảo thi hành án cho bị cáo 01 (một) phong bì niêm phong có ký hiệu **DT** bên trong có 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu **mi**, vỏ màu đen có số IMEI: 865060038200786; IMEI: 865060038200794 và 01(một) xe mô tô nhãn hiệu HONDA – Future màu sơn: Đen bạc, biển kiểm soát: 20B2-187.21, xe không có gương chiếu hậu.

Về án phí áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016, buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Trong phần tranh luận bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan không tranh luận với bản luận tội của Viện kiểm sát, trong lời nói sau cùng bị cáo xin được hưởng mức án thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Hồi 11 giờ 00 phút ngày 20/4/2019, tại khu vực xóm T, xã H, huyện Đồng Hỷ, tổ công tác Công an huyện Đồng Hỷ phát hiện bắt quả tang Nông Văn C là đối tượng nghiện ma túy ở xóm Đ, xã T, huyện Đồng Hỷ đang có hành vi tàng trữ 0,132 gam Heroine trong trong túi áo ngực bên trái C đang mặc để sử dụng cho bản thân.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Nông Văn C đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với biên bản bắt giữ người phạm tội quả tang, lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra phù hợp với lời khai của người chứng kiến, vật chứng đã thu giữ, bản kết luận giám định và những tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến các quy định của Nhà nước về quản lý và sử dụng các chất ma túy, là nguyên nhân làm phát sinh các tệ nạn xã hội và các loại tội phạm khác, gây mất trật tự trị an ở địa phương. Hội đồng xét xử thấy, việc truy tố để xét xử đối với bị cáo về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

Nội dung Điều 249 Bộ luật hình sự quy định như sau:

“1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm.

a)...

c)Heroine ...có khối lượng 0,1 gam đến 05 gam”

[2]. Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, Hội đồng xét xử thấy: Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, có thái độ ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự; bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự. Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo chưa có tiền án, tiền sự nên xem xét giảm một phần hình phạt cho bị cáo, buộc cách ly bị cáo một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo và răn đe, phòng ngừa chung.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo tàng trữ ma túy để sử dụng cho bản thân, không có mục đích để bán kiếm lời, nên miễn hình phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo.

[3]. Vật chứng của vụ án:

- Đối với 02 (hai) phong bì niêm phong còn nguyên vẹn ký hiệu: **A1, LK** là vật chứng của vụ án không có giá trị và giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 (một) phong bì niêm phong có ký hiệu **ĐT** bên trong có 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu **mi**, vỏ màu đen có số IMEI: 865060038200786; IMEI: 865060038200794 và 01(một) xe mô tô nhãn hiệu HONDA – Future màu sơn đen bạc, biển kiểm soát: 20B2-187.21, xe không có gương chiếu hậu thu giữ khi bắt quả tang hành vi phạm tội của bị cáo. Xét thấy điện thoại và chiếc xe là tài sản của bị cáo, không dùng vào việc phạm tội nên trả cho bị cáo quản lý, sử dụng; tuy nhiên cần tạm giữ để đảm bảo thi hành án cho bị cáo.

Bà Hoàng Thị L (mẹ bị cáo C) có đơn đề nghị xin giao xe cho gia đình vì số tiền mua xe là nguồn tiền của gia đình bà trả trả góp thời hạn từ tháng 3/2019 đến tháng 12/2019. Sau khi C bị bắt và giữ xe, hàng tháng bà phải mang tiền đi trả cho bên nhận thế chấp là 2.006.000đ (đã trả đến 10/7/2019). Tuy nhiên đăng ký xe máy biển kiểm soát: 20B2-187.21 mang tên Nông Văn C nên không có căn cứ chấp nhận đề nghị trả xe cho bà L.

[4]. Quá trình khởi tố vụ án, điều tra, truy tố và xét xử, điều tra viên, kiểm sát viên đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng khác trong vụ án không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng thực hiện trong vụ án đảm bảo hợp pháp và đúng quy định của pháp luật. Bị cáo Nông Văn C là người dân tộc Nùng (dân tộc thiểu số), thuộc diện được trợ giúp pháp lý theo quy định của pháp luật nhưng bị cáo thấy rằng hành vi phạm tội của đã rõ, tự mình bào chữa cho hành vi

phạm tội của mình nên từ chối quyền được trợ giúp pháp lý của bị cáo trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử. Việc từ chối quyền của bị cáo là hoàn toàn tự nguyện, đúng quy định của pháp luật nên được chấp nhận.

[5] Về án phí: Cần buộc bị cáo chịu án phí theo quy định của pháp luật.

[6] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên toà về hình phạt cũng như các vấn đề khác là phù hợp nên được chấp nhận.

Trong vụ án này, C khai đã mua hêrôine của một người đàn ông không biết tên, địa chỉ tại khu vực chợ T, xã Tức Tranh, huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên. Do không xác định được lai lịch địa chỉ nên cơ quan cảnh sát điều tra, Viện kiểm sát không có đủ cơ sở để điều tra, xử lý đối với người đàn ông này.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 326 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tuyên bố: Bị cáo Nông Văn C phạm tội “ Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

1. Áp dụng: Điểm c khoản 1, Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Nông Văn C 18 (mười tám) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 20/4/2019.

Áp dụng Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự tiếp tục tạm giam bị cáo 45 (bốn mươi lăm) ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án.

2. Vật chứng: Căn cứ Điều 46, Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy: 02 (hai) phong bì niêm phong còn nguyên vẹn ký hiệu: **A1, LK.**

- Tạm giữ để đảm bảo đảm thi hành án cho bị cáo 01 (một) phong bì niêm phong có ký hiệu **ĐT** bên trong có 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu **mi**, vỏ màu đen có số IMEI: 865060038200786; IMEI: 865060038200794 và 01(một) xe mô tô nhãn hiệu HONDA – Future màu sơn: Đen bạc, biển kiểm soát: 20B2-187.21, xe không có gương chiếu hậu.

(Tình trạng vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng ngày 19 tháng 6 năm 2019 giữa Công an huyện Đồng Hỷ với Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Đồng Hỷ).

3. Án phí: Áp dụng Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án: Buộc bị cáo Nông Văn C phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm nộp ngân sách Nhà nước.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, báo cho biết có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên bản án./.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Đồng Hỷ;
- Công an huyện Đồng Hỷ;
- Chi cục THADS huyện Đồng Hỷ;
- VKSND tỉnh Thái Nguyên;
- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- Sở Tư pháp tỉnh Thái Nguyên;
- UBND xã T, huyện Đồng Hỷ;
- Bị cáo; Người có QL, NVLQ;
- Lưu: Hồ sơ, bộ phận Hình sự.

**T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Nguyễn Lưu Thắng

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ